

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂY HỒ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2021/HSST  
Ngày: 10/12/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Đào Đức Cẩn;**

- *Các hội thẩm nhân dân:* **Ông Bùi Quang Luyết**

**Bà Nguyễn Thị Chung**

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

**Bà Lê Thị Tuyết - Cán bộ Tòa án.**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa:*

**Ông Nguyễn Tiến Viết - Kiểm sát viên.**

Ngày 10/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố H tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/HSST ngày 01/11/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/QĐXX ngày 26/11/2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Cẩm N, sinh năm 1987. Giới tính: Nam. HKTT: B1 - F34 nhà máy Sơn Tổng hợp, phường Ô Chợ Dừa, quận Đ, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1952. Con bà: Trần Thị Kim D, sinh năm 1960. Gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ hai. Danh bản chỉ bản số 224 lập ngày 12/7/2021 tại Công an quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

**Nhân thân:**

Tiền án: 01 đã xóa án tích.

Bản án số 111/2008/HSST ngày 16/6/2008, Tòa án nhân dân quận L xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bản án có kháng cáo. Ngày 24/9/2008 Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 20 tháng.

Tiền sự:

Ngày 04/12/2006 Công an quận T xử phạt hành chính hành vi tàng trữ dao trái phép.

Ngày 17/5/2020 bị Công an phường B, quận L xử phạt hành chính hành vi trộm cắp tài sản.

Đầu tháng ngày 11/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội.

**Người bị hại:**

Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm:1983, HKTT: thôn 1, Đông Mỹ, Thanh Trì, H( có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bị cáo Nguyễn Cẩm N bị Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 30/11/2020, Nguyễn Cẩm N được nhận vào làm (thử việc) nhân viên phụ bếp tại nhà hàng “Bò Tê Lửa” địa chỉ: ngách 76/39 An Dương, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Do nhà hàng nhà hàng sửa chữa nên khoảng 12 giờ Ngày 30/11/2020, anh Lê Đình D (sinh năm: 1999, HKTT: xóm 10, xã Văn Sơn, huyện Đ, tỉnh N) là quản lý của nhà hàng yêu cầu N lấy xe máy Honda nhãn hiệu Lead BKS: 29Z9-9959 của nhà hàng đi gọi vật liệu xây dựng. Nhận được xe, N nảy sinh ý định mang xe đi cầm cố nên điều khiển xe đến khu vực cầu cạn Niềm Xá, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, N gặp một người phụ nữ tên PH là bạn của N và mang xe máy đến số 64 Lê Phụng Hiểu, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. N đã đưa xe máy cho PH bảo vào gặp anh Dương Quốc P sinh năm: 1979 để đặt xe lấy tiền. PH đi vào nói với anh P do con PH ốm cần tiền nên đề nghị ký gửi xe máy lấy 3.000.000đồng (ba triệu). Anh P đồng ý nhận xe và giao tiền cho P, nhận được tiền N bỏ trốn và sử dụng hết số tiền 3.000.000đồng. Ngày 01/12/2020, anh Lê Đình D đã đến Công an quận T trình báo, tố giác Nguyễn Cẩm N.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Cẩm N không có mặt nơi cư trú, không xác định được ở đâu, Cơ quan CSĐT-Công an quận T đã ra Quyết định truy nã. Đến ngày 11/7/2021, N đã đến Công an phường Ô Chợ Dừa, quận Đ, thành phố H đầu thú và khai nhận nội dung vụ án như nêu ở trên.

Cơ quan CSĐT - Công an quận T đã tiến hành rà soát xác định: nhà số 42 An Dương, phường Y, quận T có 01 mắt camera có hình ảnh liên quan đến vụ án. Qua quan sát hình ảnh thu giữ xác định 12 giờ 10' ngày 30/11/2020, có một người thanh niên khoảng 30 tuổi tóc ngắn, mặc quần bò đen, áo phông ngắn tay màu đen, dáng người cao gầy đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Lead màu vàng nhạt BKS: 29Z9-9959 đi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 244/KL-HĐĐG ngày 14/12/2020 của hội đồng định giá tài sản UBND quận T xác định: chiếc xe máy Honda Lead, BKS: 29Z9-9959 trị giá: 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng)

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, BKS: 29Z9-9959, có số máy: 0099270, số khung: 514898 chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Lan H(Sinh năm:1983, HKTT: thôn 1, Đông Mỹ, huyện T, Thành phố H).

Chị H khai: năm 2009 chị mua chiếc xe máy và đứng tên đăng ký, sau đó chị có giao chiếc xe cho anh Lê Đình D (quản lý nhà hàng “Bò tên lửa”) quản lý và để làm phTiện đi lại cho nhân viên của quán. Đăng ký của chiếc xe chị H để trong cốp xe. Chị Hyêu cầu xử lý N theo quy định pháp luật và buộc Nphải bồi thường số tiền 12.000.000đồng (mười hai triệu).

Anh P khai: Ngày 30/11/2020 anh P đang ở nhà thì có một người phụ nữ đi xe máy Honda Lead, BKS: 29Z9-9959 đến đặt vấn đề ký gửi xe máy. Anh P có hỏi thì người này nói do con ốm phải đi viện nên không mang theo giấy tờ xe và ký gửi xe 20 ngày lấy số tiền 3.000.000đồng (ba triệu). Anh P đồng ý và giao tiền cho người phụ nữ. Sau ba tháng sau không thấy người này quay lại nên anh P đã bán xe cho một người không quen biết.

Do Dương Quốc P cầm cố tài sản không có giấy tờ theo quy định Công an quận T đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định điểm d khoản 2 điều 11 nghịđịnh 167/2013/NĐ-CP của Chính Phủ.

Đối với đối người phụ nữ tên PH như Nkhai, quá trình điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được và chưa có căn cứ xử lý.

Cáo trạng số 197/KSĐT ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ttruy tố bị cáo Nguyễn Cẩm N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ” theo khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, xác định có tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại yêu cầu buộc bị cáo bồi thường 12.000.000đ và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tsau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 điều 175; điểm s khoản 1, 2 điều 51 của BLHS xử bị cáo Ntừ 18 đến 24 tháng tù.

Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan H12.000.000đ.

Về vật chứng: Không.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả phân tranh luận. Trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện và đầy đủ các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1.Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Tây Hồ; Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 30/11/2020 tại ngách 76/39 An Dương, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Cẩm N sau khi nhận được xe máy Honda nhãn hiệu Lead BKS: 29Z9-9959 có trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Lan H để đi mua vật liệu xây dựng cho nhà hàng “Bò Tê Lửa”. Đã mang xe máy đi cầm đồ lấy số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu) rồi bỏ trốn. Đến ngày 11/7/2021 Đã đến Cơ quan Công an đầu thú.

Hành vi được giao xe máy để đi mua vật liệu xây dựng, sau đó đi cầm cố vay tiền rồi bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm của Nguyễn Cẩm N đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị H là 12.000.000đ, vì vậy bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, vừa xâm hại quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự trị an nên cần được xét xử nghiêm theo quy định. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội cùng loại; sau khi phạm tội đã bỏ trốn. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì khai báo thành khẩn, bị cáo đầu thú.

Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, 2 điều 51 - BLHS

*Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan H 12.000.000đ

*Về vật chứng vụ án:* Không.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo luật định, người bị hại có quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cẩm N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.**

□p dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**Xử phạt bị cáo Nguyễn Cẩm N 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 11/7/2021.**

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Cẩm N bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan H 12.000.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106,136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

*Về vật chứng vụ án:* Không.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 600.000đ án phí DSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, người bị hại;
- VKSND quận T
- VKSND thành phố H;
- TAND thành phố HN;
- Công an quận T
- Chi cục THADS quận T;
- TT lý lịch-Sở tư pháp thành phố H;
- Lưu HS - VP.

**Đào Đức Cần**